TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HNGĐ-ST
Ngày 09 - 02 - 2018
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tiêu Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Bà Phạm Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 454/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST–HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Kim Ng, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Ấp X, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Tạ Hoàng D, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Ấp X, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Tại phiên tòa chị Ng có mặt, anh D vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 04/8/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Kim Ng trình bày:

Về hôn nhân: Chị với anh Tạ Hoàng D tự nguyện chung sống với nhau năm 2009, không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn do chị với anh D không hòa hợp, thường xuyên cự cải dẫn đến cuộc sống vợ chồng

không hạnh phúc và đã ly thân từ năm 2013 cho đến nay, nay chị nhận thấy không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh D.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 01 người con tên Tạ Tường V sinh ngày 02/02/2011, hiện cháu V do chị đang nuôi dưỡng, khi ly hôn chị Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu V, không đặt ra việc cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị Ng xác định vợ chồng không có tài sản chung nên không đặt ra yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ: Chi Ng xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có nợ ai và cũng không ai nợ lại vợ chồng, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án trực tiếp tống đạt thông báo thụ lý vụ án cho anh Tạ Hoàng D, hai lần thông báo hòa giải và hai lần triệu tập xét xử nhưng anh D không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của chị Ng, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Tạ Hoàng D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh D.

[2] Về hôn nhân: Chị Trần Kim Ng với anh Tạ Hoàng D chung sống với nhau năm 2009, anh chị xác lập mối quan hệ hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, nhưng không có đăng ký kết hôn. Tại phiên tòa, chị Ng vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với anh D; đối với anh D không có ý kiến gì về hôn nhân của anh chị. Tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng". Căn cứ vào khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận chị Ng với anh D là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Ng và anh D có 01 người con chung tên Tạ Tường V sinh ngày 02/02/2011, hiện chị Ng đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu V; đối với anh D không ý kiến gì về con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi anh D và chị Ng ly thân cho đến nay cháu V do chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng và cháu V vẫn phát triển bình thường. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cháu V cho chị Ng được tiếp tục nuôi

dưỡng là có căn cứ và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu V; đối với việc cấp dưỡng cho con chị Ng không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị Ng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; đối với anh D không có ý kiến gì về tài sản, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ: Chị Ng xác định vợ chồng không có nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết; đối với anh D không có ý kiến gì về nợ chung, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Ng phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53; khoản 1, 2 Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận chị Trần Kim Ng và anh Tạ Hoàng D là vợ chồng.

- Về con chung: Giao cháu Tạ Tường V sinh ngày 02/02/2011 cho chị Ng được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu V tròn 18 tuổi. Anh D có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Trần Kim Ng phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), chị Ng đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0009301 ngày 13/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- THA huyện Đầm Dơi;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Tiêu Hồng Phượng